

Số: 324/2022/QĐCNHGT-HNGĐ

Thành phố Vinh, ngày 24 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phan Thị Thanh T và anh Võ Đình K.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn, giải quyết tranh chấp về nuôi con khi ly hôn của chị Phan Thị Thanh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 9 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Phan Thị Thanh T; Sinh năm: 1989; Nơi ĐKKHKT: Xóm H, xã T, huyện TC, tỉnh N; Chỗ ở hiện nay: Xóm M, xã H, thành phố V, tỉnh N;

2. Anh Võ Đình K; Sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Xóm M, xã H, thành phố V, tỉnh N;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 9 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 9 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Thanh T và anh Võ Đình K.

- Về con chung: Chị Phan Thị Thanh T và anh Võ Đình K thống nhất vợ chồng có một con chung là: Võ Đại H; Sinh ngày: 27/10/2012.

Ly hôn, chị Phan Thị Thanh T và anh Võ Đình K cùng thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là Võ Đại H; Sinh ngày: 27/10/2012 cho chị Phan Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Võ Đình K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Phan Thị Thanh T mỗi tháng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), kể từ tháng 10 năm 2022 cho đến khi cháu H thành niên đủ 18 tuổi.

Anh Võ Đình K có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Võ Đình K trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày chị Phan Thị Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành án xong, nếu anh Võ Đình K không chịu thi hành thì hàng tháng anh K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Các đương sự
- UBND xã T, huyện TC, tỉnh N (theo Giấy CNKH số 07, ngày 02/3/2012)
- Lưu HS

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thanh Nga

